

BẢN TRÍCH YẾU LUẬN ÁN TIẾN SĨ

1. Tóm tắt mở đầu

- Tên tác giả luận án: Nguyễn Thị Phương
- Tên luận án: "*Tăng trưởng thể chất của trẻ sinh non, trẻ nhẹ cân so với tuổi thai và mối liên quan đến sự phát triển nhận thức từ khi sinh đến 10 tuổi tại Thái Nguyên*".
- Ngành khoa học của luận án: Nhi khoa.
- Mã số: 9720106
- Tên đơn vị đào tạo: Trường Đại học Y - Dược Thái Nguyên
- Tên cơ sở đào tạo: Đại học Thái Nguyên

2. Nội dung bản trích yếu

2.1. Mục tiêu:

1. *Đánh giá tăng trưởng thể chất của trẻ sinh non và trẻ nhẹ cân so với tuổi thai từ khi sinh đến 10 tuổi tại Thái Nguyên.*
2. *Mô tả tình trạng phát triển nhận thức của trẻ sinh non và trẻ nhẹ cân so với tuổi thai từ khi sinh đến 10 tuổi.*
3. *Phân tích mối liên quan giữa tăng trưởng thể chất của trẻ sinh non và trẻ nhẹ cân so với tuổi thai với phát triển nhận thức của nhóm trẻ nghiên cứu.*

2.2. Đối tượng nghiên cứu: Trẻ em trong nghiên cứu này là con của những phụ nữ tham gia nghiên cứu bổ sung vi chất từ trước khi mang thai.

Những trẻ sinh năm 2012 - 2013, có dữ liệu nhân trắc và đánh giá sự phát triển ở các giai đoạn khác nhau và được chia thành các nhóm:

- Nhóm 1: Trẻ sinh non (tuổi thai khi sinh < 37 tuần), có cân nặng phù hợp với tuổi thai (cân nặng nằm trong khoảng 10 – 90 percentile theo tuổi thai)
- Nhóm 2: Trẻ đủ tháng, có cân nặng lúc sinh thấp hơn so với tuổi thai (cân nặng nhỏ hơn 10 percentile theo tuổi thai - nhóm SGA)
- Nhóm 3: Trẻ sinh đủ tháng, có cân nặng phù hợp với tuổi thai (nhóm AGA)
- Gia đình và trẻ đồng ý tham gia nghiên cứu

2.3. Phương pháp nghiên cứu: Thiết kế nghiên cứu thuần tập

2.4. Các kết quả chính và kết luận:

Từ kết quả nghiên cứu sự tăng trưởng thể chất, phát triển nhận thức và mối liên quan giữa tăng trưởng thể chất với sự phát triển nhận thức của trẻ

sinh non và trẻ SGA trong 10 năm đầu đời tại Thái Nguyên, chúng tôi đưa ra một số kết luận như sau:

2.4.1. Tăng trưởng thể chất của trẻ sinh non chỉ chậm hơn trẻ sinh đủ tháng AGA trong 3 tháng đầu sau đẻ, trong khi đó trẻ SGA luôn có mức tăng trưởng thể chất chậm ở các giai đoạn trong 10 năm đầu đời

- Trẻ SGA tăng trưởng cân nặng, chiều cao và chu vi vòng đầu chậm hơn so với trẻ AGA ở mọi thời điểm, trong khi trẻ sinh non phát triển nhanh, đạt tốc độ cao nhất vào 6 tháng tuổi.
- Chỉ số WAZ, HAZ và BMIZ của trẻ SGA thấp hơn trẻ AGA. Trẻ sinh non bắt kịp trẻ AGA ở chỉ số WAZ vào các thời điểm 6 tháng, 6 tuổi và 10 tuổi. Chỉ số BMIZ ở trẻ sinh non dao động, nhưng cao hơn trẻ AGA lúc 6 tháng, 6 tuổi và 10 tuổi.
- Tỷ lệ SDD cao nhất ở nhóm SGA. Trẻ sinh non có tỷ lệ SDD cao hơn trẻ AGA từ 0-6 tuổi, nhưng lại thấp hơn ở tuổi 10.
- Trẻ SGA có nguy cơ SDD nhẹ cân cao gấp 3,13 lần so với trẻ AGA ở lúc 2 tuổi, 2,2 lần ở 6 tuổi và 1,9 lần ở 10 tuổi.
- Trẻ SGA có nguy cơ SDD thấp còi cao gấp 2,7 lần so với trẻ AGA lúc 2 tuổi và 2,5 lần lúc 6 tuổi.

2.4.2. Trẻ sinh non và trẻ SGA có sự phát triển nhận thức kém và có xu hướng rõ rệt hơn khi trẻ lớn lên trong 10 năm đầu đời

- Trong hai năm đầu đời, sự phát triển nhận thức của trẻ sinh non và trẻ SGA là tương đương nhau.
- Đến 6 tuổi, trẻ SGA có điểm phát triển thấp nhất trong các lĩnh vực: PRI (90,1), PSI (87,5) và FSIQ (85,8). Trẻ sinh non có điểm phát triển lĩnh vực PRI (92,9), PSI (87,9) và FSIQ (87,2).
- Lúc 10 tuổi, trẻ SGA có điểm thấp nhất ở lĩnh vực VCI (86,8), PRI (89,4), WMI (100,4) và FSIQ (89,0). Trẻ sinh non có điểm thấp nhất ở lĩnh vực PSI (89,6).
- Tỷ lệ các mức độ phát triển FSIQ mức thấp và cực thấp ở trẻ SGA là 44,9% và 40,6% tương ứng với thời điểm 6 tuổi và 10 tuổi, trong khi đó tỷ lệ này tương ứng ở trẻ sinh non là 38,5% và 35,4%.

2.4.3. Tăng trưởng thể chất có liên quan rõ rệt với sự phát triển nhận thức của trẻ sinh non và trẻ SGA

- Tăng trưởng của trẻ trong thời kỳ bào thai được thể hiện bởi tình trạng

sinh non và SGA có liên quan đến sự phát triển nhận thức của trẻ lúc 6 tuổi và 10 tuổi. Ở thời điểm 6 tuổi, trẻ SGA thấp hơn trẻ AGA ở các lĩnh vực VCI (2,33 điểm), PRI (3,65 điểm), PSI (2,12 điểm) và tổng điểm FSIQ (2,93 điểm). Trẻ sinh non cũng có điểm phát triển thấp hơn so với trẻ AGA ở mọi lĩnh vực, mặc dù sự khác biệt này không có ý nghĩa thống kê. Ở thời điểm 10 tuổi, trẻ SGA thấp hơn trẻ AGA ở mọi chỉ số phát triển, đặc biệt điểm FSIQ thấp hơn 3,86 điểm. Trẻ sinh non cũng có điểm FSIQ thấp hơn 3,39 điểm so với trẻ AGA.

- Tăng trưởng thể chất sau khi sinh cũng có liên quan với sự phát triển nhận thức của trẻ. Lúc 12 tháng, SDD thể thấp còi làm giảm 2,61 điểm PRI, 4,95 điểm WMI, 2,07 điểm PSI và 3,29 điểm FSIQ; SDD nhẹ cân làm giảm 3,55 điểm. Lúc 24 tháng, SDD thấp còi làm giảm 1,82 điểm VCI; 1,93 điểm PRI; 2,42 điểm WMI; 1,54 điểm PSI và 2,34 điểm FSIQ. Tăng trưởng vòng đầu kém lúc 12 tháng làm giảm 3,65 điểm VCI, 4,26 điểm PRI, 2,91 điểm WMI, 2,65 điểm PSI và 4,36 điểm FSIQ lúc 10 tuổi. Tăng trưởng vòng đầu kém lúc 24 tháng làm giảm 4,59 điểm VCI, 3,42 điểm PRI, 3,49 điểm WMI, 3,61 điểm PSI và 4,85 điểm FSIQ.

- Sinh non và SGA có ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp thông qua tăng trưởng cân nặng và chiều cao đến sự phát triển của trẻ lúc 10 tuổi ở tất cả các lĩnh vực FSIQ, VCI, PRI, WMI và PSI. Tổng ảnh hưởng cả trực tiếp (-2,34 điểm) và gián tiếp (-0,3 điểm) từ sinh non đến FSIQ là -2,64 điểm. Tổng ảnh hưởng cả trực tiếp (-2,48 điểm) và gián tiếp (-0,8 điểm) từ SGA đến FSIQ là -2,56 điểm.

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 02 năm 2025

Xác nhận của tập thể hướng dẫn

Nghiên cứu sinh



TS. Nguyễn Hồng Phương

GS.TS. Nguyễn Văn Sơn

Nguyễn Thị Phượng